

**TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG
MOBIFONE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1554 /MOBIFONE-KHCL
V/v báo cáo công bố thông tin của Tổng
công ty Viễn thông MobiFone theo Nghị
định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Kính gửi:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty Viễn thông MobiFone kính báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư một số nội dung công bố thông tin như sau:

- Dự kiến kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển hàng năm 2018 (*Chi tiết kèm theo tại phụ lục 1 kèm theo*).
- Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty Viễn thông MobiFone năm 2017 (*Chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo*).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (đề b/c);
- TGD (đề b/c);
- Ông Hùng – Phó TGD;
- Lưu VT, KHCL (hanh.ntb).

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



[Handwritten signature]
Nguyễn Mạnh Hùng



**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

(Đã trình và đang chờ Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt)

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017

Năm 2017, Tổng công ty Viễn thông MobiFone đã đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên 4 trụ cột là “Viễn thông, CNTT - Truyền hình - Phân phối và bán lẻ - Đa dịch vụ”; với thông điệp “Hợp tác” xuyên suốt hoạt động của MobiFone trong năm 2017 đã góp phần hoàn thành hệ sinh thái MobiFone và đạt được các mục tiêu thử thách lớn.

1.1. Tình hình sản xuất kinh doanh

Năm 2017, MobiFone đã phân đầu và nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đánh giá xếp loại doanh nghiệp mà Bộ Thông tin & Truyền thông (TT&TT) đã giao tại Quyết định số 623/QĐ-BTTTT ngày 27/4/2017, cụ thể:

- Doanh thu hợp nhất toàn TCT ước đạt **44.339** tỷ đồng, vượt 0,3% so với kế hoạch. Trong đó, doanh thu Công ty mẹ đạt **39.982** tỷ đồng, vượt 0,79% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: đạt **4.498** tỷ đồng, vượt 0,6% so với kế hoạch.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH: đạt **25,68%**, hoàn thành 100% so với kế hoạch.

So với năm 2016, doanh thu hợp nhất MobiFone đạt mức tăng trưởng 15% trong đó doanh thu Công ty mẹ tăng trưởng 13%. Bên cạnh đó, MobiFone cũng duy trì được tốc độ tăng lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ hơn 6,5%. Trong bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức, bằng sức mạnh và quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên, MobiFone đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

1.2. Tình hình đầu tư phát triển

Năm 2017 là năm có khối lượng đầu tư cao trong các năm gần đây, trong đó MobiFone đã hoàn thành giải ngân là 7.643 tỷ đồng trong tổng số 10.176 tỷ đồng kế hoạch của năm 2017.

Trong năm 2017, MobiFone đã đưa vào phát sóng mới hơn 5.000 trạm 3G và hơn 4.000 trạm 4G, đáp ứng lưu lượng thuê bao data tăng trưởng mạnh. Việc triển khai mở rộng

vùng phủ sóng giúp nâng cao chất lượng mạng lưới, tăng cường trải nghiệm với người dùng mạng MobiFone.

Năm 2017, MobiFone cũng đã ban hành các gói cước, dịch vụ tích hợp giữa truyền hình – viễn thông, viễn thông – bán lẻ.

Năm 2017, cũng là năm MobiFone có nhiều hợp tác với các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới và Việt Nam, mang về những công nghệ mới nhất, hoàn thiện hệ sinh thái cung cấp đa dạng các dịch vụ, sản phẩm cho người dùng Việt Nam.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Năm 2018, thị trường viễn thông tại Việt Nam được dự báo tăng trưởng chậm lại, duy trì ở mức 3-5%, thị trường bán lẻ thiết bị viễn thông cạnh tranh mạnh với sự tham gia của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, lĩnh vực kinh doanh truyền hình truyền thống có xu hướng suy giảm mạnh. Trên cơ sở đó, kế hoạch sản xuất kinh doanh của MobiFone trong năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu: 51.800 tỷ đồng
- Doanh thu hợp nhất: 47.400 tỷ đồng.
- Doanh thu Công ty mẹ: 42.300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ: 6.084 tỷ đồng.

Mặc dù các chỉ tiêu năm 2018 vô cùng thách thức và phản ánh kỳ vọng tăng trưởng đột phá so với kết quả đã đạt được trong năm 2017, MobiFone vẫn đặt quyết tâm hoàn thành mục tiêu thách thức đã đặt ra.

2.2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018

Trong năm 2018, tiếp tục chiến lược đầu tư phát triển theo định hướng của Tổng công ty, MobiFone sẽ tập trung đầu tư phủ sóng 3G, 4G nhằm mở rộng vùng phủ đến các khu vực vùng sâu vùng xa, biển đảo, hướng tới mục tiêu phủ sóng toàn quốc. Dự kiến trong 2018, MobiFone sẽ đầu tư thêm khoảng 3.000 trạm 3G và 7.500 trạm 4G.

Bên cạnh lĩnh vực di động, Tổng công ty sẽ tăng cường đầu tư lĩnh vực Công nghệ thông tin với các hệ thống trực tiếp phục vụ sản xuất kinh doanh, hệ thống hỗ trợ công tác an toàn an ninh mạng, khắc phục xử lý sự cố, các hệ thống thực hiện theo cam kết với chính quyền. MobiFone chỉ đầu tư mua ngoài các phần cứng, máy chủ, gia tăng hàm lượng tự sản xuất thông qua việc tận dụng nhân lực nội bộ để lập trình và xây dựng phần mềm. ✓

3. Các giải pháp thực hiện

- Tập trung kinh doanh các dịch vụ mang lại doanh thu, lợi nhuận và tốc độ tăng trưởng cao thuộc các lĩnh vực: Viễn thông CNTT – đa dịch vụ– phân phối và bán lẻ - truyền hình.
- Nghiên cứu, triển khai các dịch vụ tích hợp viễn thông, phát triển các dịch vụ mới, đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ nội dung, GTGT nhằm nâng cao ưu thế và lợi thế cạnh tranh trên thị trường viễn thông. Phát huy xu hướng tích hợp và hội tụ, tăng cường kinh doanh tập trung tăng tỷ trọng Data centric và thuê bao trả sau.
- Xây dựng các gói cước tích hợp đa dịch vụ cho các phân lớp khách hàng khác nhau, đảm bảo tính cạnh tranh, thu hút khách hàng, gia tăng thị phần, tổ chức tốt công tác chăm sóc khách hàng.
- Rà soát và kiện toàn lại hệ thống kênh phân phối nhằm đáp ứng yêu cầu mới về kinh doanh, đặc biệt tổ chức kênh phân phối trong công tác phát triển thuê bao trả trước.
- Tăng cường chất lượng và năng lực của mạng thông tin di động, đầu tư hạ tầng phục vụ cho mạng thông tin di động 3G, 4G tại các tỉnh, thành phố.
- Tổ chức, sắp xếp bố trí hợp lý nguồn nhân lực, hoàn thiện cơ chế kinh tế và các cơ chế tạo động lực cho người lao động nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. ✓

**BIỂU DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Các sản phẩm dịch vụ chủ yếu	Dịch vụ	- Viễn thông - CNTT - Truyền hình - Phân phối và bán lẻ - Đa dịch vụ
2	Chỉ tiêu sản, phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu toàn Tổng công ty	Tỷ đồng	47.400
4	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	6.084
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5.515